

Số:5320 /QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán: Cấm mốc giới theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị thương mại dịch vụ Nam Sông Lam, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/500

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật số 77/2015/QH1, ngày 19/6/2015 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14, ngày 22/11/2019 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, ngày 13/6/2019; Văn bản hợp nhất số 41/VBHN-VPQH, ngày 27/12/2023 Luật đầu tư công

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc theo quy hoạch xây dựng; số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc về xác định, quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 về việc ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị thương mại, dịch vụ Nam Sông Lam, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Văn bản số 2138/SXD-QLHĐXD2 ngày 01/8/2023 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh về việc hướng dẫn áp dụng đơn giá nhân công trong lập, thẩm định dự toán XDCT theo Quyết định số 151/QĐ-SXD ngày 01/8/2023;

Căn cứ Văn bản số 2390/SXD-QLHĐXD, ngày 31/7/2024 về việc Công bố giá vật liệu xây dựng quý 2 năm 2024 các khu vực trong tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dịch vụ công ích và du lịch huyện Nghi Xuân tại Tờ trình số 58/TTr-BQLDA ngày 12/8/2024 về việc đề nghị thẩm định Đề cương nhiệm vụ, dự toán: Cắm mốc giới theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị thương mại dịch vụ Nam Sông Lam, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/500; thống báo kết quả thẩm định của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Thông báo số 783/TBTD –KT&HT ngày 02/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán Cắm mốc giới theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị thương mại dịch vụ Nam Sông Lam, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/500, như sau:

1. Tên công trình: Cắm mốc giới theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị thương mại dịch vụ Nam Sông Lam, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/500.

2. Địa điểm xây dựng: xã Xuân An, huyện Nghi Xuân.

3. Đơn vị lập Đề cương nhiệm vụ, dự toán: Ban Quản lý dịch vụ công ích và du lịch.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Định vị cắm mốc ranh giới quy hoạch ra thực địa, nhằm định biên để người dân biết khi xây dựng các công trình không bị lấn chiếm. Nhằm xác định ranh giới phạm vi ảnh hưởng của dự án trước mắt cũng như lâu dài, theo lộ trình xây dựng, đảm bảo các quy định hiện hành.

- Làm cơ sở cho việc tính toán bồi thường, hỗ trợ phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và nhằm xác định ranh giới phạm vi ảnh hưởng của dự án.

5. Quy cách cọc mốc:

- Cột mốc bao gồm đế mốc và thân mốc, được sản xuất bằng bê tông cốt thép mác 200, đảm bảo độ bền vững, dễ nhận biết.

- Đế mốc có kích thước 40x40x50 cm.
- Thân mốc có chiều dài 90 cm có mặt cắt ngang hình vuông, chiều dài cạnh 15 cm.
- Mặt mốc được gắn tim sứ hoặc tim sắt có khắc chìm ký hiệu và số hiệu mốc.
- Độ sâu phần móng chôn mốc là 100 cm.

6. Khối lượng thực hiện.

Tổng số cọc mốc: 62 cọc (Chi tiết có Bản vẽ kèm theo)

7. Kinh phí và thời gian thực hiện.

7.1. Kinh phí: **77.327.000** đồng (*Bảy mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn*).

8. Nguồn vốn: Ngân sách huyện

Điều 2. Giao trách nhiệm thực hiện

- Giao Ban quản lý dịch vụ công ích và du lịch tổ chức lựa chọn đơn vị cắm mốc chỉ giới trên thực địa; quản lý và bảo vệ mốc chỉ giới và lưu trữ hồ sơ cắm mốc; hàng năm tổ chức kiểm tra, bảo trì, khôi phục các mốc bị mất hoặc sai lệch so với hồ sơ cắm mốc chỉ giới được phê duyệt.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn Ban quản lý dịch vụ công ích và du lịch thực hiện việc cắm mốc, bảo vệ mốc và phạm vi chỉ giới bảo vệ công trình theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Anh Dũng